UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ THANH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 156 /BC-UBND	*Thanh Định, ngày 11 tháng 10 năm 2024*

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Thanh tra huyện Định Hoá.

Thực hiện Công văn số 21 /UBND-TTr ngay 7 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Định Hoá về việc Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Uỷ ban nhân dân xã Thanh Định báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tháng 10 năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo trong tháng 10 năm 2024.

Uỷ ban nhân dân xã luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng uỷ, HĐND về công tác tiếp công dân và giải quyết, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; chỉ đạo làm tốt công tác tiếp công dân giải quyết, khiếu nại, tố cáo kết quả có những chuyển biến tích cực, chất lượng ngày càng nâng cao; qua đó trong tháng 10 năm 2024 qua việc tiếp công dân trên địa bàn xã không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đông người, kéo dài; qua đó làm cho người dân ngày càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự điều hành của chính quyền và làm cho người dân yên tâm tập trung phát triển kinh tế - xã hội.

a) Về khiếu nại: Trong tháng 10 năm 2024 UBND xã không nhận được đơn thư nào về khiếu nại, phản ánh, kiến nghị.

b) Về tố cáo: Trong tháng 10 năm 2024 UBND xã không nhận được đơn thư nào về tố cáo.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nói chung, về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân nói riêng chưa được thực hiện thường xuyên; nhận thức của người dân về chính sách pháp luật về đất đai, pháp luật về đơn thư; khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế và một số người dân mặc dù hiểu rõ về chính sách pháp luật nhưng cố tình không chấp hành việc giải quyết đúng pháp luật; Công chức được phân công làm công tác tiếp công dân do công chức văn phòng kiêm nhiệm, chưa được tập huấn chuyên xâu về chuyên môn nghiệp vụ tiếp công dân cho nên một số ít nội dung dẫn đến sai sót trong quá trình thực hiện nghiệp vụ.

- Nguyên nhân khách quan: Cơ chế chính sách pháp luật về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thiếu thống nhất, chưa phù hợp với thực tế thuộc thẩm quyền và trình tự thủ tục về giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa phân định rõ việc tổ chức thực hiện, chức năng quản lý hành chính và giải quyết khiếu nại hành chính.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp là 0 lượt; số người được tiếp là 0 người; số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần): 0 vụ; số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần) là: 0 đoàn.

- Kết quả tiếp công dân của của thủ trưởng (trực tiếp và ủy quyền); trong đó kết quả tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã (so với quy định của Luật Tiếp công dân) là: Chủ tịch UBND xã đã trực và tiếp định kỳ 04 ngày.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện Định Hóa triển khai thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025":

Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị mình. (trong kỳ báo cáo không có)

Chủ tịch UBND xã thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về tiếp công dân, đảm bảo đủ số ngày tiếp công dân định kỳ theo quy định của Luật Tiếp công dân; có thông báo lịch tiếp công dân của chủ tịch UBND xã, Chủ tịch UBND xã đã thực hiện trực tiếp công dân 1 ngày/1 tuần theo quy định của Luật tiếp công dân; trong tháng 10 năm 2024 đã thực hiện trực tiếp công dân định kỳ được 4 ngày, tuy nhiên không có công dân đến yêu cầu tiếp.

Chủ tịch UBND xã thực hiện nghiêm tục việc chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định. Trong tháng 9 năm 2024 đơn vị không có khiếu nại, tố cáo sảy ra. Định kỳ tổng hợp báo cáo gửi về Thanh tra huyện để tổng hợp kết quả chung của toàn huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Việc tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã: Hàng tháng UBND xã ra thông báo về lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND vào ngày thứ 5 hàng tuần, thực hiện tiếp định kỳ 4 ngày /1 tháng theo quy định của pháp luật. Thông báo lịch tiếp công

dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã được niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của xã, tại Trụ sở UBND xã Thanh Định.

Kết quả tiếp công dân của chủ tịch UBND xã, số lượt tiếp/số người được tiếp..Việc tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan đơn vị được theo dõi đầy đủ tại sổ tiếp công dân. Trong đó Chủ tịch UBND xã trực tại phòng tiếp công dân là 4 ngày, nhưng không có công dân đến yêu cầu tiếp; trong tháng 10 năm 2024 đơn vị không có tiếp công dân đột xuất.

Việc tiếp công dân thường xuyên: UBND xã đã ban hành Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của UBND xã Thanh Định về việc phân công nhiệm vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của UBND xã Thanh Định, công chức được phân công tiếp công dân thường xuyên được phân công cho công chức Văn phòng – Thống kê có trách nhiệm tham mưu giúp chủ tịch UBND xã thực hiện tiếp công dân thường xuyên, mở sổ sách theo dõi tiếp công dân, tiếp nhận phân loại, xử lý đơn thư theo quy định…kết quả tiếp công dân thường xuyên trong tháng 10 năm 2024. Trực và tiếp công dân thường xuyên được 22 ngày, tuy nhiên không có công dân đến yêu cầu tiếp.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 0 đơn.

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 0 đơn

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 0 đơn

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 0 đơn.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/ tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: không có.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: không có.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 đơn,

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: không có.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: không có.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 0 vụ/0 vụ; tỷ lệ 0%.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: Không có.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này đươc thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. Chủ tịch UBND xã luôn duy trì lịch tiếp công dân định kỳ, dành nhiều thời gian lắng nghe và nỗ lực trong việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, qua đó đã hạn chế, ngăn ngừa được khiếu nại vượt cấp, giữ ổn định chính trị, trật tự xã hội địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội của xã.

2. Tồn tại, hạn chế

Điều kiện phòng tiếp công dân còn hẹp, việc bố trí cơ sở vật chất vẫn còn thiếu thốn so với quy định.

3. Nguyên nhân

Trong thời gian qua các đơn đề nghị của người dân về hoà giải tranh chấp đất đai vẫn còn.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại có khả năng phát sinh do liên quan đến thu hồi đất giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình giao thông…

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, triển khai các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các chủ trương, chính sách mới được ban hành, thay thế, sửa đổi bổ sung đến đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn xã nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành các quy định của pháp luật của cơ quan, tổ chức, nhân dân, nhất là các xóm dân cư trên địa bàn xã, hạn chế tình hình khiếu nại vượt cấp.

2. Thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở UBND xã.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân; gắn công tác tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo của từng ngành.

4. Thực hiện rà soát giải quyết dứt điểm, kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng. Chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

5. Tăng cường hoạt động công tác hoà giải ở cơ sở, kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn các ngành để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Thường xuyên đôn đốc, nắm bắt thông tin về tình hình KNTC trên địa bàn xã để có giải pháp xử lý kịp thời.

6. Uỷ ban nhân dân xã thực hiện chế độ thông tin Báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời và đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền cần tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo cho công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại các xã.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tháng 10 năm 2024 của Uỷ ban nhân dân xã Thanh Định./.

Nơi nhận:
- Thanh tra huyện;
- Đảng uỷ, HĐ ND, UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THANH ĐỊNH H.ĐỊNH H. T.THANH HÓA

Phùng Văn Đăng

Biểu số: 01/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỘT XUẤT

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng																	
						Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Thủ trưởng tiếp									Ủy quyền tiếp								
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần	Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đông người			
															Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần				Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần
MS	1=4+13+22	2=5+14+23	3=6+7+15+16+24+25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 01/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Số đơn đã xử lý	Số đơn chưa xử lý (chuyển kỳ sau xử lý)	Đủ điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Chưa giải quyết xong	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
											Lần đầu	Nhiều lần		Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1= 2+3 = 4+5	2	3	4	5	6 = 8+9+10 =11+12+13+14	7	8	9	10	11	12	13	14=15+ 16+17	15	16	17	18=19+ 20+21	19	20	21	22
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: Q2/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI
Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024
(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc khiếu nại theo nội dung							Phân loại vụ việc khiếu nại theo tình trạng giải quyết				Kết quả xử lý đơn						S đ c
	Tổng số	Số đơn kỳ trước chuyển sang	Số đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã được giải quyết			Chưa giải quyết xong	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
									Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của TAND		Tổng	Lần đầu	Lần 2	Tổng	Hướng dẫn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8	9 = 10+11+12	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=21+22	21	22	23=24+25	24	25	
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Biểu số: 03/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/8/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc tố cáo theo nội dung									Phân loại vụ việc tố cáo theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính					Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực Khác	Tố cáo tiếp		Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
									Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác					Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết		Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết	
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+14+15+16+17=18+19+20=21+24	9=10+11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 04/XLD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xem xét về điều kiện xử lý			Đơn đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết		Kết quả xử lý đơn				Kết quả giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền	
	Tổng số đơn	Số đơn kỳ trước chuyển sang	Số đơn tiếp nhận kỳ	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Chế độ, chính sách	Đất đai	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Chưa được giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền	Vụ việc không thuộc thẩm quyền			Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết
																Tổng số	Chuyển đơn	Đôn đốc giải quyết		
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+10+11+12=13+14 =15+18	9	10	11	12	13	14	15	16 = 17+18	17	18	19	20
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 01/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m^2)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Kết quả giải quyết															Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						
					Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu			Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết	
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ		Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
									Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)														
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+21+22+23+24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 02/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m^2)

Đơn vị	Tổng số quyết định phải thực hiện trong kỳ	Số quyết định đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân								Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả				Đã trả				Tổng số người bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
							Tổ chức		Cá nhân		Tổ chức		Cá nhân						
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 03/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền			Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền	Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết																			Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)						Chấp hành thời hạn giải quyết	
						Đã giải quyết					Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra									
													Tổ chức		Cá nhân																	
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Tổng số	Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo	Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)			Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tố cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có đúng, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định
M5	1=2+3	2	3	4	5	6=7+8+9+10=30+31>=24+26+28	7	8=25+27+29	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Biểu số: 04/KQGQ

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/9/2024 đến ngày 11/10/2024

(Kèm theo Báo cáo số: 156/BC-UBND, ngày 11 tháng 10 năm 2024 của UBND xã Thanh Định)

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đã thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Trả lại cho tổ chức, cá nhân												Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố		
			Phải thu		Đã thu		Phải trả						Đã trả											
			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi	Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi	Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi	Tổ chức		Cá nhân		Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức
									Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)						
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
Thanh Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0